| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THÁI THỤY**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày: 30-5-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thúy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025, đối với:

**1. Bị cáo VŨ HỮU K** sinh ngày 07/12/20xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn 1 H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông Vũ Hữu H và bà Đoàn Thị N; có vợ là Ngô Thị Kim T và có 02 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị tạm giữ từ ngày 05/02/2025 đến ngày 11/02/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thái Thụy; có mặt.

**2. Bị cáo VŨ HỮU T** sinh ngày 27/12/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn 1 H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Vũ Hữu K và bà Ngô Thị T; có vợ là Trần Thị H sinh năm 20xx và có 01 con sinh năm 20xx. Có ông nội được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhì.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị tạm giữ từ ngày 05/02/2025 đến ngày 11/02/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thái Thụy; có mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Bùi Văn T sinh năm 19xx; Địa chỉ: thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn M sinh năm 19xx; Địa chỉ: thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Anh Bùi Văn H sinh năm 19xx; Địa chỉ: tổ dân phố số 3, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng hơn 22 giờ ngày 04/02/2025, Vũ Hữu T sử dụng mạng xã hội Messenger gọi cho Vũ Hữu K ở cùng thôn để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy "đá", mục đích để sử dụng cho bản thân. Lúc này K đang chơi ở quán bi-a "Phương" tại thôn Đoài, xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và không có ma túy nhưng vẫn nhận bán ma túy cho T. K nhắn gửi mã "QR" (tài khoản nhận tiền) trên ứng dụng Viettel Money đăng ký bằng số điện thoại 0965.023.265 của K cho T. T đã chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản số 0965183321 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) đến tài khoản cá nhân trên ứng dụng Viettel Money của K. Sau khi nhận được tiền, K đi bộ đến khu vực bờ hồ thuộc địa phận thôn Đoài, xã Dương Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, K gặp và mua của người đàn ông không quen biết 600.000 đồng được 2 túi ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,3588 gam, mục đích mang về bán lại cho T với giá 1.000.000 đồng để kiếm lời. K cất 2 túi ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ về để đưa ma túy cho T. Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, khi K đang đi trên đường ĐT 456, thuộc địa phận thôn Đoài, xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thái Thụy và Công an xã Thụy Văn phát hiện, yêu cầu dừng lại, kiểm tra thu giữ 2 túi ma túy trong túi áo khoác và 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, bị nứt vỡ trong túi quần bên phải của K đang mặc. Tổ công tác mời người chứng kiến việc thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải K đến trụ sở Công an xã Dương Phúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập, ngày 05/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy bắt khẩn cấp đối với Vũ Hữu T, khám xét khẩn cấp chỗ ở K và T nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình: Vật chứng thu giữ của Vũ Hữu K gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,3588 gam *(Bút lục số 105);*

Công văn số 92 ngày 07/3/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, chi nhánh Thái Bình và sao kê chi tiết giao dịch tài khoản ngân hàng của Vũ Hữu T.

Công văn số 77/CV-CQĐT ngày 06/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy về việc phối hợp phong tỏa hoạt động tài khoản Viettel Moneney số 9704229209867393134, chủ tài khoản VU HUU KIEN.

Cáo trạng số 83/CT-VKSTT ngày 14/5/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Hữu K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Vũ Hữu K khai mua của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại ở khu vực bờ hồ thuộc địa phận thôn Đoài, xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Hữu K, Vũ Hữu T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Vũ Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Hữu K từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2025 và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Hữu T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ phong bì. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại thu giữ của Vũ Hữu K và Vũ Hữu T. Buộc bị cáo K phải nộp 1.000.000 đồng để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, bi cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Hữu K, Vũ Hữu T: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; các bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Vũ Hữu K về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo Vũ Hữu T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản khám xét nơi ở của Vũ Hữu K, Vũ Hữu T; Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 10/02/2025 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Bùi Văn Tròn, anh Phạm Văn M, anh Bùi Văn H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/02/2025, tại đường ĐT 456, thuộc địa phận thôn Đoài, xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thái Thụy và Công an xã Thụy Văn phát hiện, bắt quả tang Vũ Hữu K tàng trữ trái phép 0,3588 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích bán cho Vũ Hữu T với giá 1.000.000 đồng để kiếm lời. T hỏi mua số ma tuý trên của K để sử dụng cho bản thân.

[4] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng, nó gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng và toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo K vì không chịu làm ăn lương thiện, hám lợi bất chính nên thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo T do thỏa mãn thói hư, tật xấu, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] **Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:**

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[6] **Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

***c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;***

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[7] Hành vi của bị cáo Vũ Hữu K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Hữu T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[8] Các bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu các bị cáo vi phạm pháp luật.

[9] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có ông nội được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù với mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của các bị cáo và cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,3588 gam ma túy loại Methamphetamine mà Cơ quan điều tra thu giữ của Vũ Hữu K, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,2714 gam và toàn bộ

phong bì hoàn trả mẫu vật giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Hữu K; 01 điện thoại di động Iphone 12 ProMax, vỏ màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Hữu T là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Biện pháp tư pháp: Đối với 1.000.000 đồng bị cáo Vũ Hữu T chuyển khoản cho bị cáo Vũ Hữu K để mua ma túy là tiền trực tiếp liên quan đến phạm tội nên buộc bị cáo Vũ Hữu K phải nộp lại số tiền này để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Vũ Hữu K, Vũ Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục quản lý 1.200.000 đồng là số tiền mà bị cáo Vũ Hữu K nhờ bố đẻ bị cáo là ông Vũ Hữu Hiện nộp thay vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy tại biên lai số 0000969 ngày 28/5/2025 để đối trừ số tiền bị cáo phải nộp sung ngân sách nhà nước và tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:**

- Bị cáo Vũ Hữu K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý".*
- Bị cáo Vũ Hữu T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

**2. Về hình phạt:**

2.1. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Hữu K 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2025 và phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Hữu T 02 (Hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điển a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,2714 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 125/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 7 Plus vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Hữu K; 01 điện thoại di động Iphone 12 ProMax, vỏ màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Hữu T.

(Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình).

**4. Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Vũ Hữu K phải nộp 1.000.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

**5. Về án phí:**

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Vũ Hữu K, Vũ Hữu T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối trừ 1.200.000 đồng mà bố đẻ bị cáo Vũ Hữu K là ông Vũ Hữu H đã nộp thay cho bị cáo theo biên lai số 0000969 ngày 28/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang số tiền mà bị cáo Vũ Hữu K phải nộp sung ngân sách nhà nước là 1.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Vũ Hữu K, Vũ Hữu T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/5/2025.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PC10, Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PV06, Công an tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phạm Thị Diệu Thúy**